

ORIGINAL

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Chi nhánh Ngũ Hành Sơn

Địa chỉ: Số 49 đường Ngũ Hành Sơn, Phường Ngũ Hành Sơn, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

ĐT: 084.02363836051 Fax: 084.02363836149

SWIFT code: ICBVVNVX486

Website: www.vietinbank.vn

Ngày: 10/07/2025

BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG
SỐ: 0486BG2500254

Kính gửi: Các cơ sở y tế thực hiện ký hợp đồng và thụ hưởng bảo lãnh
(theo danh sách phụ lục đính kèm)

Theo đề nghị của Công ty Cổ Phần Dược Medibros Miền Trung (sau đây gọi là “Nhà Thầu”) là Nhà Thầu đã trúng thầu Gói thầu Gói số 3: Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc có kết hợp dược chất với các dược liệu, thuốc cổ truyền (129 danh mục), thuốc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm tập trung thuốc cấp địa phương cung ứng thuốc giai đoạn năm 2024-2026 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, thuộc dự án/dự toán mua sắm Mua sắm tập trung thuốc cấp địa phương cung ứng thuốc giai đoạn năm 2024 - 2026 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng và cam kết sẽ ký kết hợp đồng cung cấp thuốc cho gói thầu trên (sau đây gọi là “Hợp Đồng”);

Theo quy định trong E-HSMT, Nhà Thầu phải nộp cho các cơ sở y tế bảo lãnh của một ngân hàng với một khoản tiền xác định để bảo đảm nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong việc thực hiện Hợp Đồng;

Chúng tôi, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Ngũ Hành Sơn ở Thành Phố Đà Nẵng, có trụ sở đăng ký tại số 49 Ngũ Hành Sơn, Phường Ngũ Hành Sơn, Thành Phố Đà Nẵng, điện thoại: 02363.836.051, Fax 02363.836.149, Email: nguhanhson@vietinbank.vn (sau đây gọi là “Ngân Hàng”) cam kết bảo lãnh cho việc thực hiện Hợp Đồng của Nhà Thầu với số tiền là 109.558.587 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm lẻ chín triệu, năm trăm năm mươi tám nghìn, năm trăm tám mươi bảy đồng). Chúng tôi cam kết thanh toán vô điều kiện, không hủy ngang cho các cơ sở y tế bất cứ khoản tiền nào trong giới hạn 109.558.587 VNĐ (Bằng chữ: Một trăm lẻ chín triệu, năm trăm năm mươi tám nghìn, năm trăm tám mươi bảy đồng) như đã nêu

ORIGINAL

trên, khi có văn bản của cơ sở y tế trong phụ lục thông báo Nhà Thầu vi phạm Hợp Đồng trong thời hạn hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng.

Bảo lãnh này có hiệu lực kể từ ngày phát hành đến hết ngày 14/08/2028

NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
CHI NHÁNH NGŨ HÀNH SƠN
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Huy

Chữ ký được ủy quyền



ORIGINAL

Phụ lục

**DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ Y TẾ THỤ HƯỞNG
BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**

(Kèm theo bảo lãnh thực hiện hợp đồng số 0486BG2500254 ngày 10/07/2025 của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Ngũ Hành Sơn)

STT	Mã CSKCB	Tên CSKCB	Tên tỉnh/TP	Giá trị trúng thầu được phân bổ (VND)	Giá trị bảo lãnh (VND)
1	48065	Bệnh viện 199 - Bộ Công an	Đà Nẵng	104.650.000	2.616.250
2	48012	Bệnh viện đa khoa Nam Liên Chiểu	Đà Nẵng	71.760.000	1.794.000
3	48001	Bệnh viện Đà Nẵng	Đà Nẵng	129.600.000	3.240.000
4	48006	Bệnh viện Quân Y 17- Cục Hậu cần kỹ thuật - Quân khu 5	Đà Nẵng	1.321.613.976	33.040.350
5	48017	Bệnh viện Y học cổ truyền thành phố Đà Nẵng	Đà Nẵng	124.916.000	3.122.900
6	48075	Trung tâm y tế khu vực Cẩm Lệ	Đà Nẵng	281.535.315	7.038.383
7	48128	Trung tâm y tế khu vực Hòa Vang	Đà Nẵng	95.923.800	2.398.095
8	48008	Trung tâm y tế khu vực Liên Chiểu	Đà Nẵng	450.896.800	11.272.420
9	48010	Trung tâm y tế khu vực Ngũ Hành Sơn	Đà Nẵng	1.324.800.000	33.120.000
10	48005	Trung tâm y tế khu vực Sơn Trà	Đà Nẵng	121.710.000	3.042.750

ORIGINAL

11	48004	Trung tâm y tế khu vực Thanh Khê	Đà Nẵng	354.937.560	8.873.439
	Tổng			4.382.343.451	109.558.587

(*) Quý khách hàng vui lòng quét mã QR dưới đây hoặc truy cập địa chỉ website: <https://ebanking.vietinbank.vn/tracuubaolanh> để kiểm tra tính xác thực của thư bảo lãnh này.



Số: 066

/QĐ-HĐQT-NHCT1.2

Hà Nội, ngày 05 tháng 04 năm 2022



QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều động, bổ nhiệm cán bộ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của VietinBank;

Căn cứ Quy chế Quản lý cán bộ VietinBank ban hành kèm theo Quyết định số 888/2020/QĐ-HĐQT-NHCT1.2 ngày 20/04/2020 của Hội đồng quản trị VietinBank;

Căn cứ Nghị quyết số 63-NQ/ĐUNHCT ngày 31/12/2021 của Ban Thường vụ Đảng ủy VietinBank và Nghị quyết số 533/NQ-HĐQT-2021-2 ngày 31/12/2021 của Hội đồng quản trị VietinBank về công tác cán bộ;

Xét yêu cầu công tác, năng lực, phẩm chất cán bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Khối Nhân sự VietinBank,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều động, bổ nhiệm ông **Nguyễn Xuân Huy**, Phó Văn phòng đại diện VietinBank tại Đà Nẵng giữ chức vụ Phó giám đốc VietinBank – Chi nhánh Ngũ Hành Sơn.

Điều 2. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 05 năm, kể từ ngày 13 / 04 / 2022.

Điều 3. Ông Nguyễn Xuân Huy được giữ nguyên tiền lương hiện hưởng theo quy định tại Quyết định số 356/2018/QĐ-HĐQT-NHCT1.1 ngày 28/06/2018 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; được hưởng các chế độ, quyền lợi khác theo quy định hiện hành của Nhà nước và Hợp đồng lao động ký với VietinBank.

Điều 4. Ông Nguyễn Xuân Huy thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của Phó giám đốc Chi nhánh VietinBank theo quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của VietinBank và hệ thống các Quy chế, Quy định nội bộ VietinBank; có trách nhiệm bàn giao và chịu trách nhiệm về những mảng công việc được phân công giải quyết tại Văn phòng đại diện VietinBank tại Đà Nẵng để nhận nhiệm vụ mới.

Điều 5. Ông Tổng giám đốc VietinBank chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện; các tổ chức, cá nhân có liên quan tại VietinBank và ông Nguyễn Xuân Huy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- HĐQT, BĐH, BKS;
- VPĐDDN;
- CN Ngũ Hành Sơn;
- P.CSNS&PTTC;
- Lưu VP, P.PTNS⁽¹⁴⁾.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

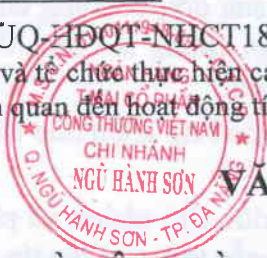


Trần Minh Bình

Số: 545/UQ-HĐQT-NHCT18

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2022

V/v ủy quyền ký và tổ chức thực hiện các giao dịch, văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng



VĂN BẢN ỦY QUYỀN

I. Người uỷ quyền: Ông Trần Minh Bình

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Là đại diện theo pháp luật của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (sau đây viết tắt là "NHCT Việt Nam").

Số Hộ chiếu: C3446628

Ngày cấp: 08/06/2017; Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh.

Địa chỉ nơi làm việc: 108 - Trần Hưng Đạo - Hoàn Kiếm - Hà Nội.

II. Người được uỷ quyền:

Là người được bổ nhiệm và đang giữ một trong các chức vụ dưới đây thuộc hệ thống NHCT Việt Nam (có Quyết định bổ nhiệm kèm theo):

1. Giám đốc¹/Phó Giám đốc Chi nhánh NHCT Việt Nam;
2. Trưởng Phòng Giao dịch²/Phó trưởng Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh NHCT Việt Nam;
3. Trưởng Phòng Bán lẻ³/Phó trưởng Phòng Bán lẻ tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam;
4. Giám đốc⁴/Phó Giám đốc Trung tâm Thẻ NHCT Việt Nam;
5. Trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp⁵/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam.

III. Nội dung, phạm vi uỷ quyền:

1. **Giám đốc/Phó giám đốc Chi nhánh NHCT Việt Nam được** đại diện cho NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện:
 - 1.1. Các Hợp đồng, thỏa thuận, văn bản phát sinh liên quan đến hoạt động tín dụng tại Chi nhánh, bao gồm: Thỏa thuận/Hợp đồng cho vay; Hợp đồng cấp tín dụng hợp vốn; Hợp đồng cấp bảo lãnh; Cam kết bảo lãnh; Hợp đồng chiết khấu bộ chứng từ; Biên bản ghi nhớ về việc cấp tín dụng; Hợp đồng mở thư tín dụng/Giấy đề nghị mở thư tín dụng; Thỏa thuận, hợp đồng liên quan đến nghiệp vụ bao thanh toán; Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng; Hợp đồng/thỏa thuận bảo mật thông tin và các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản khác liên quan đến việc cấp tín dụng; các văn bản sửa đổi, bổ sung cho các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện nêu trên (trong Văn bản này gọi chung là "**Các Văn Kiện Tín Dụng**"); và Các Hợp đồng thuê định giá/thẩm định giá tài sản bảo đảm, Hợp đồng bảo đảm; Thỏa thuận quản lý tài sản bảo đảm; Đơn yêu cầu đăng ký, xóa đăng ký, thay đổi, sửa chữa sai sót, gia hạn đăng ký biện

¹ Quyền Giám đốc/Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh NHCT Việt Nam và các chức danh tương đương là người được ủy quyền theo mục này.

² Quyền Trưởng phòng/Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Giao dịch thuộc Chi nhánh NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.

³ Quyền Trưởng phòng/Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Bán lẻ tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.

⁴ Quyền Giám đốc/Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Thẻ NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.

⁵ Quyền Trưởng phòng/Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam là người được ủy quyền theo mục này.

pháp bảo đảm; hợp đồng/thỏa thuận bảo mật thông tin các văn bản khác liên quan đến việc đăng ký biện pháp bảo đảm và các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu khác liên quan đến việc quản lý và nhận tài sản bảo đảm, các văn bản sửa đổi, bổ sung cho các hợp đồng, thỏa thuận, văn kiện nêu trên (trong Văn bản này gọi chung là “**Các Văn Kiện Bảo Đảm**”) **trong các trường hợp và theo các nguyên tắc sau:**

- 1.1.1. Trong phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc/Phó giám đốc Chi nhánh theo các quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- 1.1.2. Vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc Chi nhánh và phải đảm bảo các điều kiện sau: Đã có văn bản phê duyệt tín dụng của cấp thẩm quyền tín dụng tại Trụ sở chính NHCT Việt Nam và:
 - a) Giám đốc Chi nhánh phải là người ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm đối với trường hợp Giám đốc Chi nhánh là người quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ⁶.
 - b) Phó giám đốc Chi nhánh là người ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm trong các trường hợp còn lại theo văn bản của Giám đốc Chi nhánh phân công nhiệm vụ thực hiện hành động quyết định tín dụng.
- 1.2. Các Văn Kiện Bảo Đảm để bảo đảm cho các khoản cấp tín dụng liên Chi nhánh với điều kiện: (i) Khoản tín dụng đó đã được quyết định tín dụng bởi (các) cấp có thẩm quyền tín dụng tương ứng; và (ii) Chi nhánh đã được NHCT Việt Nam giao cho làm Chi nhánh đầu mối.
- 1.3. Hợp đồng mua bán Giấy tờ có giá có kỳ hạn (trong trường hợp chiết khấu, tái chiết khấu Giấy tờ có giá có kỳ hạn).
- 1.4. Hợp đồng mua bán nợ; Thông báo xử lý tài sản bảo đảm; Hợp đồng bán, chuyển nhượng, cho thuê, liên doanh liên kết để khai thác tài sản bảo đảm; Hợp đồng thuê trông, giữ, quản lý tài sản bảo đảm; Hợp đồng thuê định giá/thẩm định giá tài sản bảo đảm; Hợp đồng bán đấu giá tài sản bảo đảm, hợp đồng/thỏa thuận bảo mật thông tin và các hợp đồng, thỏa thuận, văn bản khác có liên quan đến việc xử lý tín dụng theo quy định của pháp luật và NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
2. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 1 Phần III Văn bản này, Giám đốc Chi nhánh được:**
 - 2.1. Ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó giám đốc, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Bán lẻ, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh đó, **với điều kiện:** (i) người có thẩm quyền đó vắng mặt tại đơn vị; hoặc (ii) nếu để những người này ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm đó sẽ dẫn đến không bảo đảm tính khách quan hoặc vi phạm các quy định pháp luật, quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
 - 2.2. Ủy quyền lại:
 - a) *Trường hợp cấp tín dụng liên Chi nhánh hoặc trường hợp quy định tại tiết a điểm 1.1.2 Văn bản này:* **Giám đốc Chi nhánh được ủy quyền lại cho Phó giám đốc** ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc thẩm quyền đại diện ký kết của Giám đốc Chi nhánh trong thời gian vắng mặt tại đơn vị nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: (i) Khoản tín dụng đó đã được Giám đốc Chi nhánh ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam; (ii) việc vắng mặt là có căn cứ theo Giấy nghỉ phép đã được Ban lãnh đạo phê duyệt/Quyết định cử cán bộ đi công tác/giấy tờ chứng minh khác; (iii)

⁶ Hiện quy định tại điểm 2 khoản 11.3 Điều 11 Quy định thẩm quyền tín dụng đối với khách hàng phi Tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định 075/2022/QĐ-HĐQT-NHCT9 ngày 10/01/2022.

đảm bảo nguyên tắc cá nhân, bộ phận có chức năng thẩm định tín dụng độc lập với cá nhân, bộ phận có chức năng phê duyệt quyết định cấp tín dụng.

b) *Các trường hợp khác: Giám đốc Chi nhánh được ủy quyền lại cho Phó giám đốc, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc thẩm quyền ký của mình với điều kiện phải đảm bảo các nguyên tắc sau:*

(i) Nếu ủy quyền lại cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thì phải đảm bảo điều kiện: giới hạn tín dụng/tổng các khoản tín dụng⁷ đối với khách hàng đó không vượt quá hai (02) tỷ đồng Việt Nam hoặc ngoại tệ quy đổi tương đương, trừ trường hợp khoản tín dụng được bảo đảm toàn bộ bằng tiền mặt, thẻ tiết kiệm, giấy tờ có giá do NHCT Việt Nam phát hành, trái phiếu chính phủ, tín phiếu kho bạc nhà nước; và, Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm không liên quan đến việc cung cấp dịch vụ thanh toán quốc tế cho khách hàng.

(ii) Nếu ủy quyền lại cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ thì chỉ được ủy quyền ký các khoản cấp tín dụng cho khách hàng thuộc phân khúc bán lẻ theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.

(iii) Nếu ủy quyền lại cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp thì chỉ được ủy quyền ký các khoản cấp tín dụng cho Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.

c) Trong mọi trường hợp, Người được ủy quyền lại chỉ được ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm sau khi Giám đốc Chi nhánh đã ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam và ủy quyền lại (về việc đại diện ký kết) bằng văn bản.

3. Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 1 Phần III Văn bản này, Phó Giám đốc Chi nhánh được:

3.1. Ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm trong trường hợp cấp tín dụng liên Chi nhánh hoặc trường hợp quy định tại tiết a điểm 1.1.2 Văn bản này trong thời gian Giám đốc Chi nhánh vắng mặt tại đơn vị nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: (i) Khoản tín dụng đó chưa được Giám đốc Chi nhánh thực hiện hành động quyết định tín dụng; (ii) có văn bản của Giám đốc Chi nhánh phân công nhiệm vụ thực hiện hành động quyết định tín dụng; (iii) đảm bảo điều kiện quy định tại tiết (ii) và tiết (iii) điểm a Khoản 2.2 Văn bản này.

3.2. Ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp, Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh đó, với điều kiện được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Phần III Văn bản này và đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau: (i) Khoản tín dụng đó chưa được Giám đốc Chi nhánh hoặc Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ hoặc Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp hoặc Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh đó thực hiện hành động quyết định tín dụng; (ii) có văn bản của Giám đốc Chi nhánh phân công nhiệm vụ thực hiện hành động quyết định tín dụng; (iii) đảm bảo điều kiện quy định tại tiết (ii) và tiết (iii) điểm a Khoản 2.2 Văn bản này.

4. Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch thuộc Chi nhánh NHCT Việt Nam được đại diện cho NHCT Việt Nam ký kết và tổ chức thực hiện:

⁷ Giới hạn tín dụng/tổng các khoản tín dụng được xác định theo cách tính Số tiền cấp tín dụng để xác định thẩm quyền tín dụng theo Quy định thẩm quyền tín dụng đối với KH phi TCTD của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ

- 4.1. Các Văn Kiện Tín Dụng trong phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch do Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam, nhưng phải bảo đảm điều kiện quy định tại tiết (i) điểm b khoản 2.2 Mục 2 Phần III Văn bản này.
- 4.2. Các Văn Kiện Tín Dụng vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch do Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam **nhưng phải bảo đảm các điều kiện sau đây:**
- a) Đã được Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam;
 - b) Đã được Giám đốc Chi nhánh ủy quyền lại theo quy định tại điểm b và c khoản 2.2 Mục 2 Phần III Văn bản này (trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Giám đốc) **hoặc** đã được Phó Giám đốc Chi nhánh giao nhiệm vụ bằng văn bản (trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó giám đốc); và
 - c) Đảm bảo điều kiện quy định tại tiết (i) điểm b khoản 2.2 Mục 2 Phần III Văn bản này.
- 4.3. Các Văn Kiện Bảo Đảm để bảo đảm cho Các Văn Kiện Tín Dụng được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch ký theo quy định tại khoản 4.1 và khoản 4.2 Mục 4 Phần III Văn bản này.
- 4.4. Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm đối với những giao dịch bảo đảm cho khoản tín dụng **vượt phạm vi mức thẩm quyền tín dụng** của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Giao dịch (tại thời điểm ký và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm đó) nhưng phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
- a) Các Văn Kiện Bảo Đảm này đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch đại diện ký và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của NHCT Việt Nam và quy định của pháp luật (tại thời điểm xác lập giao dịch đó);
 - b) Khoản cấp tín dụng được bảo đảm bởi giao dịch bảo đảm này đã được Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam;
 - c) Giám đốc Chi nhánh có văn bản giao nhiệm vụ cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch ký kết và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm này.
- 4.5. Các hợp đồng mua bán Giấy tờ có giá có kỳ hạn (trong trường hợp chiết khấu, tái chiết khấu Giấy tờ có giá có kỳ hạn).
- 4.6. Trưởng phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ được ký các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm đối với những giao dịch bảo đảm cho khoản tín dụng đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ đại diện ký và tổ chức thực hiện với Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô trước thời điểm Văn bản này có hiệu lực nhưng phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:
- a) Các Văn Kiện Bảo Đảm này đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ đại diện ký và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của NHCT Việt Nam và quy định của pháp luật (tại thời điểm xác lập giao dịch đó);
 - b) Khoản cấp tín dụng được bảo đảm bởi giao dịch bảo đảm này đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ (trước thời điểm Văn bản này có hiệu lực) hoặc Giám đốc/Phó Giám đốc Chi nhánh hoặc Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp ký đồng ý quyết định tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam;
 - c) Giám đốc Chi nhánh có văn bản giao nhiệm vụ cho Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ ký kết và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Bảo Đảm này.

5. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 4, Trưởng Phòng giao dịch được** đại diện cho NHCT Việt Nam ký kết và tổ chức thực hiện cả Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó trưởng Phòng giao dịch đó, với điều kiện được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Phần III Văn bản này.
6. **Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam được** đại diện cho NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện:
- 6.1. Các Văn Kiện Tín Dụng trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Bán lẻ tại Chi nhánh do Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- 6.2. Các Văn Kiện Bảo Đảm để bảo đảm cho Các Văn Kiện Tín dụng được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng bán lẻ ký theo quy định tại khoản 6.1 Mục 6 Phần III Văn bản này.
7. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 6, Trưởng Phòng bán lẻ tại Chi nhánh được** ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó trưởng Phòng Bán lẻ tại Chi nhánh đó, với điều kiện được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Phần III Văn bản này.
8. **Giám đốc/Phó Giám đốc Trung tâm thẻ NHCT Việt Nam được** đại diện cho NHCT Việt Nam ký kết và tổ chức thực hiện:
- 8.1. Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, các văn bản sửa đổi, bổ sung; Phụ lục; các văn bản, tài liệu khác liên quan đến Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng (i) thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng và (ii) vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng của mình theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ. Trường hợp vượt phạm vi thẩm quyền tín dụng thì phải đảm bảo điều kiện đã có văn bản phê duyệt tín dụng của (các) cấp thẩm quyền tín dụng theo quy định của NHCT Việt Nam.
- 8.2. Các hợp đồng bảo đảm, các thỏa thuận, hợp đồng, tài liệu khác liên quan đến việc quản lý và nhận tài sản bảo đảm (bao gồm cả các Phụ lục, văn bản sửa đổi, bổ sung) để đảm bảo cho Giấy đề nghị phát hành thẻ tín dụng kèm Hợp đồng/Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và các loại văn kiện khác được Giám đốc/Phó Giám đốc Trung tâm Thẻ ký theo quy định tại khoản 8.1 mục 8 Phần III Văn bản này.
9. **Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại các Chi nhánh NHCT Việt Nam được** đại diện cho NHCT Việt Nam ký và tổ chức thực hiện:
- 9.1. Các Văn Kiện Tín Dụng trong trường hợp thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh do Giám đốc Chi nhánh giao mức thẩm quyền tín dụng bằng văn bản theo quy định của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.
- 9.2. Các Văn Kiện Bảo Đảm để bảo đảm cho Các Văn Kiện Tín dụng được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp ký theo quy định tại khoản 9.1 Mục 9 Phần III Văn bản này.
- 9.3. Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Bán lẻ ký với Khách hàng doanh nghiệp siêu vi mô theo quy định tại Mục 6 và Mục 7 Phần III Văn bản này trước thời điểm Văn bản này có hiệu lực.
- 9.4. Các Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng đã được Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng giao dịch bán lẻ đại diện ký kết và tổ chức thực hiện với Khách hàng doanh nghiệp

siêu vi mô theo quy định tại Khoản 4.1 Mục 4 và Mục 5 Phần III Văn bản này trước thời điểm Văn bản này có hiệu lực theo đúng quy định của NHCT Việt Nam và quy định của pháp luật (tại thời điểm ký Các Văn Kiện Tín Dụng); và, Các Văn Kiện Tín Dụng thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Trưởng Phòng/Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp (tại thời điểm ký kết và tổ chức thực hiện Văn bản sửa đổi, bổ sung Các Văn Kiện Tín Dụng).

10. **Ngoài phạm vi ủy quyền tại Mục 9, Trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh được** ký Các Văn Kiện Tín Dụng, Các Văn Kiện Bảo Đảm thuộc phạm vi thẩm quyền tín dụng của Phó trưởng Phòng Khách hàng doanh nghiệp tại Chi nhánh đó, với điều kiện được quy định tại khoản 2.1 Mục 2 Phần III Văn bản này.

IV. Các quy định khác:

1. Người được ủy quyền: chỉ được thực hiện các công việc được ủy quyền khi đang đảm nhiệm chức vụ được giao; có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nội dung, phạm vi ủy quyền; chịu trách nhiệm trước người ủy quyền, trước pháp luật về việc thực hiện công việc được ủy quyền.
2. Người được ủy quyền được sử dụng con dấu của đơn vị để đóng dấu trên các văn bản mà Người được ủy quyền ký khi thực hiện công việc được ủy quyền theo Văn bản ủy quyền này (theo Quy định về quản lý và sử dụng con dấu trong hệ thống NHCT Việt Nam).
3. Người được ủy quyền khi thực hiện công việc được ủy quyền phải tuân thủ các quy định của pháp luật, quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các quy định, quy chế, quy trình của NHCT Việt Nam trong từng thời kỳ.

V. Thời hạn ủy quyền:

1. Văn bản ủy quyền này thay thế Văn bản ủy quyền số: 196/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 25/01/2022 của Chủ tịch Hội đồng Quản trị NHCT Việt Nam v/v ủy quyền ký và tổ chức thực hiện các giao dịch, văn bản liên quan đến hoạt động tín dụng.
2. Văn bản ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày 25/04/2022 và có giá trị thực hiện trong thời hạn năm (05) năm hoặc hết hiệu lực khi có văn bản ủy quyền khác thay thế.

Nơi nhận:

- Như Mục II;
- HĐQT; BKS; BĐH;
- Khối Nhân sự; Khối KHDN; Khối Bán lẻ;
- Khối PDTD; Khối Vận hành;
- Phòng QLRRTD,ĐT; P.QLRRHD;
- P.KTNB; P.KTKSNB; Các P.KTKSNBKV;
- Lưu: VP, PC (thuhuyentt).

